TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 391/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 1594/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1993; Địa chỉ: 58/20 đường T, phường Y, quận G, TP. H;

- Ông Nguyễn Lập P, sinh năm 1993; Địa chỉ: 237/32/47 đường P, phường H, quận T, TP. H;

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Lập P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 03/2020, ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân Phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 29/11/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/4/2025, bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Lập P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Lập P tự nguyện ly hôn. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1993 và ông Nguyễn Lập P, sinh năm 1993 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn 03, quyển số 03/2020, ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân Phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Lập P không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Kim N và ông Nguyễn Lập Ph phải chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà N và ông P đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0056929 ngày 13/12/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp. Bà N và ông P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Gò Vấp
- UBND Phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Lương Quốc Việt